

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Chăn nuôi Gia cầm B (Poultry Production B)

- Mã số học phần: NN337

- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ

- Số tiết học phần: 20 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Chăn nuôi

- Khoa: Nông nghiệp

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Giảng dạy sau các học phần Giống gia súc, Sinh lý gia súc, Cơ thể gia súc, Dinh dưỡng và Thức ăn gia súc.

- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về đặc tính sinh học, sinh trưởng, sinh sản của các giống gia cầm và công tác giống gia cầm.	2.1.3.a,b
4.2	Nhu cầu dinh dưỡng của từng loại gia cầm ở từng giai đoạn nuôi, các loại thức ăn và phối hợp khẩu phần thức ăn cho gia cầm. Mô hình trang trại công nghiệp.	2.2.1.a,c
4.3	Kỹ thuật nuôi các loại gia cầm, kỹ thuật ấp trứng nhân tạo, hệ thống chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học và chăn nuôi hữu cơ.	2.2.2.a,b
4.4	Nắm vững quy trình phòng bệnh và điều trị một số bệnh thường gặp trên gia cầm và xử lý chất thải gia cầm.	2.3b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Kiến thức căn bản và kinh nghiệm thực tế về chăn nuôi gia cầm	4.1	2.1.3.a,b
	Kỹ năng		
CO2	Sinh viên phải có được kỹ năng nhận biết chọn lọc con giống gia cầm tốt thích nghi với từng điều kiện nuôi, từng vùng miền, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý	4.2	2.2.1.a,c

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
	dịch bệnh và quản lý đàn. Có khả năng lập kế hoạch, quản lý trang trại nuôi gia cầm theo hệ thống công nghiệp hiện đại với các kiểu chuồng, mô hình chăn nuôi tiên tiến, xử lý tình huống về an toàn phòng bệnh trên gia cầm, và hệ thống xử lý chất thải gia cầm không gây ô nhiễm môi trường. Có kỹ năng thực hiện kiểm tra chất lượng sản phẩm gia cầm an toàn và sạch.		
CO3	Dự đoán được thị trường tiêu thụ gia cầm và các sản phẩm của gia cầm. Từ đó có kiến thức và tư duy tốt để phát triển kỹ thuật và phát triển nghề nuôi gia cầm thích hợp với điều kiện thực tế thị trường.	4.3	2.2.2.a,b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO4	Yêu thích và muốn tìm hiểu, nâng cao kiến thức chuyên sâu về gia cầm, từ đó muốn khám phá và học tập tất cả các gói công việc của hệ thống chăn nuôi gia cầm theo chuỗi giá trị.	4.4	2.3.b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về tầm quan trọng, những đặc điểm cơ bản của gia cầm. Tình hình chăn nuôi gia cầm ở Việt nam và Thế giới. Đặc điểm sinh trưởng, sức sản xuất của các giống và công tác giống gia cầm. Nhu cầu dinh dưỡng và các loại thức ăn trong chăn nuôi gia cầm. Kỹ thuật nuôi các loại gia cầm, kỹ thuật ấp trứng và hệ thống chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học và chăn nuôi hữu cơ.. Quy trình phòng bệnh và điều trị một số bệnh thường gặp trên gia cầm. Người học có thể vận dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tế nghiên cứu và sản xuất gia cầm trong cơ chế thị trường, theo điều kiện và qui mô chăn nuôi đa dạng hiện nay

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Ý nghĩa kinh tế của ngành CNGC	2	CO1, CO3, CO4
1.1.	Tình hình chăn nuôi gia cầm tại Việt Nam và Thế giới.		
1.2.	Những thuận lợi và khó khăn của ngành chăn nuôi gia cầm.		
Chương 2.	Đặc điểm sinh học và sức sản xuất của gia cầm	2	CO1, CO2, CO3, CO4
2.1.	Cấu tạo ngoài của gia cầm		
2.2.	Cấu tạo bên trong		
2.3.	Đặc điểm sinh trưởng và sức sản xuất của gia cầm		
2.4.	Những yếu tố ảnh hưởng đến năng suất sinh trưởng và sinh sản của gia cầm		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 3.	Giống và công tác giống gia cầm	2	CO1,CO2, CO3, CO4
3.1.	Giới thiệu các giống gia cầm		
3.2.	Công tác giống gia cầm		
Chương 4.	Chuồng trại và xử lý chất thải gia cầm	2	CO1,CO2, CO3, CO4
4.1.	Hệ thống chuồng kín		
4.2.	Hệ thống chuồng hở		
4.3.	Xử lý chất thải gia cầm		
Chương 5.	Dinh dưỡng và thức ăn gia cầm	3	CO1,CO2, CO3, CO4
5.2.	Nhu cầu dinh dưỡng của các loại gia cầm		
5.3.	Thức ăn và phối hợp khẩu phần gia cầm		
Chương 6	Kỹ thuật nuôi	4	CO1,CO2, CO3, CO4
6.1	Kỹ thuật nuôi gà thịt		
6.2	Kỹ thuật nuôi gà sinh sản		
6.3	Kỹ thuật nuôi vịt sinh sản		
6.4	Kỹ thuật nuôi vịt thịt và vịt chạy đồng		
6.5	Kỹ thuật nuôi các gia cầm khác		
6.6	Chăn nuôi gia cầm hữu cơ		
6.7	Chăn nuôi gia cầm an toàn sinh học		
Chương 7	Kỹ thuật ấp trứng nhân tạo	3	CO1,CO2, CO3, CO4
7.1	Kỹ thuật ấp trứng gà		
7.2	Kỹ thuật ấp trứng vịt.		
Chương 8	Quy trình phòng bệnh và một số bệnh thường gặp trên gia cầm	2	CO1,CO2, CO3, CO4
8.1	Quy trình phòng bệnh cho gia cầm		
8.2	Một số bệnh thường gặp trên gia cầm		

7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Bài 1.	Kiểm tra chất lượng trứng	4	CO1, CO2, CO3, CO4
1.1	Mục đích		
1.2	Những chỉ tiêu đánh giá chất lượng trứng.		
1.3	Qui định đo chất lượng trứng		
1.4	Thực hành và viết báo cáo		
Bài 2.	Chọn giống gia cầm, cắt mỏ gà	3	CO1, CO2, CO3, CO4
2.1	Các phương pháp chọn giống và ghép trống mái		
2.2	Cắt mỏ gà Phân công nhóm thực hiện thao tác và viết báo cáo		
2.3	Các phương pháp chọn giống và ghép trống mái		
Bài 3.	Thức ăn và lập công thức khẩu phần	3	CO1, CO2, CO3, CO4
3.1	Nhận dạng và đánh giá chất lượng thức ăn		
3.2	Các bước thiết lập khẩu phần		
3.3	Các phương pháp thiết lập công thức khẩu phần		
Bài 4.	Phương pháp mổ khảo sát gà, vịt	6	CO1, CO2,
4.1	Các chỉ tiêu thân thịt cần đánh giá khi mổ khảo		

	Nội dung	Số tiết	CDR HP
	sát		CO3, CO4
4.2	Phân nhóm thực hành mổ khảo sát và viết bài báo		
Bài 5.	Áp trứng gia cầm	4	CO1, CO2, CO3, CO4
5.1	Áp trứng thủ công truyền thống		
5.2	Áp trứng bằng máy		

8. Phương pháp giảng dạy:

- Lý thuyết: bài giảng (50%), đề án (20%)
- Thực hành: thực hành (30%)

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CDR HP
1	Điểm đề án (nhóm)	- Báo cáo/thuyết minh theo nhóm - Được nhóm xác nhận có tham gia	20 %	CO1,CO2, CO3, CO4
2	Điểm thực hành/thí nghiệm/thực tập	- Báo cáo/kỹ năng, kỹ xảo thực hành - Tham gia 100% số giờ	30 %	CO1,CO2, CO3, CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	50 %	CO1,CO2, CO3, CO4

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Bùi Xuân Mến và Đỗ Võ Anh Khoa.2014. Giáo trình chăn nuôi gia cầm. NXB Đại học Cần Thơ	MOL.079620 NN.016651
[2] Bùi Xuân Mến.2007. Giáo trình chăn nuôi gia cầm. NXB Đại học Cần Thơ	MOL.076656 NN.011966
[3] Bùi Đức Lũng và Lê Hồng Mận.1999. Thức ăn và nuôi dưỡng gia	636.5085 / L513

cầm. NXBNN Hà Nội. 280 tr	
[4] Bùi Đức Lũng và Nguyễn Xuân Sơn. 2003. Sinh lý sinh sản và ấp trứng gia cầm. NXBNN Hà Nội. 124 tr	636.5082 / L513
[5] Bùi Hữu Đoàn. 2004. Nâng cao năng suất gia cầm. NXB Nông Nghiệp, Hà Nội	636.08/Đ406
[6] Nguyễn Thị Thủy và Hồ Thanh Thâm. 2016. Giáo trình Quản lý môi trường Chăn nuôi. NXB Đại học Cần Thơ, 166 tr	MOL.081220 NN.017297

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Ý nghĩa kinh tế của ngành CNGC	5		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]: nội dung từ mục 1.1 đến 1.3, Chương 1 +Tra cứu nội dung về tình hình chăn nuôi gia cầm tại Việt Nam và Thế giới
2	Chương 2: Đặc điểm sinh học và sức sản xuất của gia cầm	5		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] và [5]: nội dung từ mục 2.1 đến 2.3, Chương 2[1]; chương 1 [5] +Tra cứu nội dung về đặc điểm sinh lý, đặc tính sinh học của gia cầm (gà, vịt..) + Những đặc điểm khác nhau về đặc điểm sinh lý, đặc tính sinh học của gà và vịt.
3	Chương 3: Giống và công tác giống gia cầm	5		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] và [5]: nội dung từ mục 4.1 đến 4.2 của Chương 4 [1], và từ mục 3.1 đến 3.5 của Chương 3 [5] + Tra cứu nội dung về phân biệt các giống gà và vịt về đặc điểm ngoại hình và năng suất + Công tác chọn giống và nhân giống
4	Chương 4. Chuồng trại và xử lý chất thải gia cầm	5		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [5] và [6]: Chương 7 [5] và Chương 4 [6] + Tra cứu các mô hình chuồng trại công nghiệp và nông hộ + Tra cứu các mô hình xử lý chất thải trại nuôi gia cầm
5	Chương 5. Dinh dưỡng và thức ăn gia cầm	5		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] và [5]: nội dung từ mục 5.1 đến 5.6, Chương 5 [1] + Tra cứu về nhu cầu dinh dưỡng của từng loại và lứa tuổi + Các loại thực liệu thức ăn cho gia cầm và nguyên tắc phối hợp khẩu phần thức ăn gia cầm
6	Chương 6. Kỹ thuật nuôi	15		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1] [5]: Nội dung chương 6 và chương 7

			[1], chương 8 và 9 [5] + Tra cứu về kỹ thuật nuôi từng loại gia cầm theo từng giai đoạn nuôi
7	Chương 7. Kỹ thuật ấp trứng nhân tạo	5	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [5] : nội dung 6.1 đến 6.3, chương 6 [5] + Tra cứu nội dung về ấp trứng nhân tạo, cấu tạo máy ấp trứng và những nguyên nhân làm giảm tỷ lệ ấp nở.
8	Chương 8. Quy trình phòng bệnh và một số bệnh thường gặp trên gia cầm	5	-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1]:nội dung từ mục 8.1 đến 8.4 chương 8 [1] + Triệu chứng, bệnh tích một số bệnh thường gặp trên gà và vịt

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2019



TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Kim Khang